

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày: 04 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Thành Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quốc Định và bà Nguyễn Thị Quyên.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

**Trần Văn H**, sinh năm 1960 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 26A/90, đường M, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 7, đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1 và bà Phạm Thị D (đều đã chết); có vợ là Trần Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1985 (đã chết), con nhỏ sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 06/9/2001, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 10/11/2004, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 06/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 26/02/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số 7, đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Q; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Trần Hồng C; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, tại trục đường đê hữu sông hồng thuộc thôn Lam Cầu, xã Nhân Thịnh, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã N đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Trần Văn H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 18B2-125.57 không đội mũ bảo hiểm nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ: Trong túi quần phía sau, bên phải của Trần Văn H đang mặc có 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01). Trần Văn H khai là ma túy mua về để sử dụng.

Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo: 01 điện thoại Nokia loại đen trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02); số tiền 3.900.000 đồng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 18B2-125.57 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Trần Văn H.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Trần Văn H tại số 7, đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số: 41/PC09-MT ngày 25/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,209g (Không phải hai trăm linh chín gam) loại: Heroine*”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-ĐGTS ngày 29/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện L kết luận: “*Giá trị 01 (một) chiếc xe mô tô được mô tả như trên là: 11.100.000 đồng. Bằng chữ: Mười một triệu một trăm nghìn đồng chẵn*”.

Về nguồn gốc số ma túy Trần Văn H khai: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 18B2-125.57 đi từ nhà đến khu vực cổng chợ Cửa Trường tại Thành phố Nam Định để mua 02 gói ma túy của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền 160.000 đồng, sau đó cất giấu 02 gói ma túy trong túi quần phía

sau bên phải rồi điều khiển xe mô tô đến huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKSLN ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị hướng xử lý vật chứng, án phí vụ án.

- Bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Trần Thị H: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bà không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho vợ chồng bà nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 18B2-125.57 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

*Do đó, đủ cơ sở kết luận:* Hồi 09 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, tại trục đường đê hữu sông hồng thuộc thôn Lam Cầu, xã Nhân Thịnh, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Trần Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép 0,209 (*Không thấy*

hai trăm linh chín) gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cá nhân thì bị tổ công tác Công an huyện Lý Nhân bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Trần Văn H đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.*

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bị cáo và cuộc sống của gia đình bị cáo. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng, đặc biệt là tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp trong tình hình hiện nay.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo là người cao tuổi, thường xuyên đau yếu, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc yếu tố nhân thân và các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo cùng bao gói, được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại đen trắng, đã cũ qua sử dụng và số tiền 3.900.000 đồng là tài sản hợp pháp của Trần Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 18B2-125.57 kèm theo đăng ký xe mô tô là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Văn H và bà Trần Thị H (là vợ bị cáo H). Bị cáo Trần Văn H sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe mô tô này kèm theo đăng ký xe mô tô nộp ngân sách nhà nước. Bà Trần Thị H hoàn toàn không biết việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, để đảm bảo quyền lợi của bà H đối với tài sản chung nên bà H sẽ được nhận lại  $\frac{1}{2}$  giá trị của chiếc xe mô tô này vào thời điểm cơ quan thi hành án dân sự quyết định thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Trần Văn H khai mua ma túy của một người đàn ông (nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo và không có thông tin chính xác về đối tượng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Văn H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Xử phạt:* Bị cáo Trần Văn H 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2021.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 phong bì niêm phong số 41/PC09-MT của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi “*mẫu vật hoàn trả QT01*”.

- *Trả lại cho bị cáo Trần Văn H:* Số tiền 3.900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại đen trắng, đã cũ qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân số 160074833 mang tên Trần Văn H.

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:* ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 18B2-125.57, số máy: JA38E0286413; số khung: RLHJ3813GY133668 kèm theo đăng ký xe mô tô số 093943 mang tên Trần Văn H.

- *Trả lại bà Trần Thị H:* ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 18B2-125.57, số máy: JA38E0286413; số khung: 3813GY133668 vào thời điểm cơ quan thi hành án dân sự quyết định thi hành án.

*(Vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng và Ủy nhiệm chi lập ngày 20/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện L).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thành Nam**